TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:100/2022/DS-ST
Ngày: 13-9-2022
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Lanh**.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Trung Du.**
2. Ông **Đinh Minh Phương.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Ngô Thị Quyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm không tham gia phiên tòa.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 148/2022/TLST – DS ngày 24 tháng 5 năm 2022 về "***Tranh chấp hợp đồng vay tài sản***" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2022/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng K**

Địa chỉ trụ sở chính: số A, L, quận N, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thanh H, Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch V.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Thanh H là anh Phạm Thanh G, sinh năm: 1989 (theo văn bản ủy quyền ngày 24/5/2022) (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt ngày 12/9/2022).

Địa chỉ: số S, thị trấn V, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Bà **Huỳnh Thị G** – sinh năm: 1968 (vắng).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông **Trương Văn C** – sinh năm: 1960 (vắng).

Cùng địa chỉ: ấp Q, xã A, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 16 tháng 5 năm 2022 và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 11/01/2018 Ngân hàng K (viết tắt là Ngân hàng K) có cho bà Huỳnh Thị G vay số tiền 20.000.000đ, người bảo lãnh là ông Trương Văn C là chồng của bà G. Bà G và ông C vay tiền của Ngân hàng K thông qua chương trình cho vay trả góp dành cho hội viên Hội phụ nữ xã Quới An. Theo hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01588638 ngày 11/01/2018, số tiền vay 20.000.000đ, lãi suất 11%/năm, lãi suất quá hạn 16,5%/năm, thời hạn vay 18 tháng, mục đích vay chăn nuôi. Biện pháp đảm bảo thì ông C có văn bản cam kết với Ngân hàng K về việc chịu trách nhiệm trả nợ thay cho bà G trong trường hợp bà G không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng K. Ông C là chồng của bà G, khoản vay của bà G phát sinh trong thời kỳ hôn nhân.

Trong quá trình vay từ ngày 11/01/2018 đến ngày 10/12/2021, bà G, ông C chỉ trả được tổng số tiền như sau: tiền vốn là 9.461.404đ, lãi trong hạn là 2.238.596đ, lãi quá hạn: 0đ. Tổng cộng là 11.700.000đ. Do bà G vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên từ ngày 12/02/2018 Ngân hàng K đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 13/9/2022 bà G, ông C còn nợ lại các khoản như sau: vốn 10.538.596đ, lãi trong hạn là 1.061.404đ, lãi quá hạn 8.399.724đ. Tổng cộng là 19.999.724đ. Nay Ngân hàng K yêu cầu bà G, ông C có nghĩa vụ liên đới trả lại tiền vay cho Ngân hàng K đối với số tiền vốn và tiền lãi tính đến ngày 13/9/2022 là 19.999.724đ và Ngân hàng K được quyền tính lãi liên tục theo hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01588638 ngày 11/01/2018 đối với số tiền vốn 10.538.596đ.

Bà G, ông C đã được Tòa án tiến hành niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng bà G, ông C không đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các phiên tòa. Xét việc vắng mặt của bà G, ông C không gây trở ngại cho việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà G, ông C.

* Tài liệu, chứng cứ trong vụ án:

Nguyên đơn đã nộp: Điều lệ tổ chức và hoạt động; Bảng tính lãi cho vay trả góp; Đơn xin xác nhận; Đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn; Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp; Danh sách cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ; Biên bản thành lập tổ tín dụng; Giấy ủy quyền; CMND, sổ hộ khẩu; Quyết định về việc ủy quyền cho ông Nguyễn Thanh Tùng – Tổng giám đốc đại diện Ngân hàng K; Quyết định về việc ủy quyền thường xuyên cho ông Phạm Thanh Huy thực hiện một số cộng việc tại các cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân có liên quan; Quyết định về việc tái bổ nhiệm ông Phạm Thanh Huy giữ chức vụ giám đốc Phòng giao dịch Vũng Liêm; Giấy ủy quyền; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần.

Bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: vắng nên không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

Tại phiên tòa đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên Toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Toà, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Ngân hàng K có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng và bà G, ông C. Bà G, ông C có nơi cư trú tại ấp An Quới, xã Quới An, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

[2] Về nội dung vụ án:

Hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng K và bà G, ông C được ký kết trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận của các bên.

Nay Ngân hàng K yêu cầu bà Gấm, ông C có nghĩa vụ liên đới trả lại tiền vay cho Ngân hàng K đối với số tiền vốn và lãi tính đến ngày 13/9/2022 là 19.999.724đ và Ngân hàng K được quyền tính lãi liên tục theo hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01588638 ngày 11/01/2018 đối với số tiền vốn 10.538.596đ.

Theo đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn ngày 14/12/2017 thông tin người vay là bà Huỳnh Thị G, thông tin người bảo lãnh ông Trương Văn C là chồng của bà G. Số tiền vay 20.000.000đ, mục đích sử dụng vốn chăn nuôi, thời hạn đề nghị vay 18 tháng. Phần cam kết của người bảo lãnh trong trường hợp bà G không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ hàng kỳ cho Ngân hàng K thì ông C sẽ trả nợ thay cho bà G cho đến khi hết nợ vay tại Ngân hàng K. Bên người vay có bà G ký tên và ghi họ tên, bên người bảo lãnh có ông C ký tên và ghi tên và được Ủy ban nhân dân xã Quới An xác nhận.

Tại hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01588638 ngày 11/01/2018. Bên cho vay Ngân hàng K, bên vay Huỳnh Thị G, số tiền vay 20.000.000đ, thời hạn vay 18 tháng, mục đích vay vốn chăn nuôi, lãi suất tính trên dư nợ ban đầu trong hạn 11%/năm, tương đương lãi suất cho vay tính trên dư nợ thực tế là 20,84%/năm, lãi suất quá hạn 150% so với lãi suất trong hạn. Bên vay bà G ký tên và ghi họ tên vào hợp đồng tín dụng cho vay trả góp. Bà Gấm vay tiền của Ngân hàng K thông qua chương trình cho vay trả góp dành cho hội viên Hội phụ nữ xã Quới An, theo biên bản thành lập tổ tín dụng ngày 02/01/2018, theo biên bản có 18 thành viên thống nhất thành lập tổ tín dụng vay vốn Ngân hàng K đồng thời có Hội liên hiệp phụ nữ xã Quới An xác nhận, kèm theo có danh sách của 18 thành viên trong danh sách có bà Gấm số thứ tự số 10 thể hiện cụ thể họ và tên Huỳnh Thị G, nghề nghiệp chăn nuôi, số tiền vay 20.000.000đ, bà G đã ký tên vào cột ký tên, có Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ xã Quới An xác nhận. Do đó xét yêu cầu của Ngân hàng K là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng K buộc bà G và ông C có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng K số tiền vay vốn 10.538.596đ, số tiền lãi là 9.461.128đ, tổng cộng tiền vốn và tiền lãi là 19.999.724đ. Ngân hàng K được quyền tính lãi liên tục theo hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01588638 ngày 11/01/2018 đối với số tiền vốn 10.538.596đ.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bà G và ông Chiến phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.000.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 465, Điều 466 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng K.

Buộc bà Huỳnh Thị G và ông Trương Văn C có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng K số tiền vay vốn 10.538.596đ (Mười triệu năm trăm ba mươi tám nghìn năm trăm chín mươi sáu đồng), số tiền lãi là 9.461.128đ (Chín triệu bốn trăm sáu mươi mốt nghìn một trăm hai mươi tám đồng). Tổng cộng tiền vốn và tiền lãi là 19.999.724đ (Mười chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn bảy trăm hai mươi bốn đồng) và trả lãi tiếp từ ngày 14/9/2022 đến khi án có hiệu lực pháp luật, theo mức lãi suất quá hạn đã thỏa thuận trong giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn ngày 14/12/2017.

Đến hạn trả tiền, nếu bà Huỳnh Thị G và ông Trương Văn C không thực hiện việc trả tiền theo thời gian trên thì phải trả thêm khoản lãi theo mức lãi suất quá hạn đã thỏa thuận trong giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn và hợp đồng tín dụng cho vay trả góp ngày 11/01/2018, trên số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bà Huỳnh Thị G và ông Trương Văn C phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Ngân hàng K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng K số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 466.000đ (Bốn trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) theo lai thu số N^{o}0008366, ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cụcTHADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu.

Phạm Thị Lanh